

CẢI TIẾN NĂNG LỰC DỊCH CHO SINH VIÊN VĂN BẰNG 2 THÔNG QUA VIỆC ÁP DỤNG MÔ HÌNH BYRAM: NGHIÊN CỨU HÀNH ĐỘNG TẠI KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

Nguyễn Thế Hóa¹
Email: hoadhm71@hou.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 26/05/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/08/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 29/08/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.618

Tóm tắt: Mục đích của bài viết là đi tìm hiểu một phương pháp giảng dạy nâng cao năng lực dịch cho sinh viên văn bằng 2 khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội khi học môn Dịch Đại Cương. Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu hành động để thử nghiệm áp dụng dạy học theo mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram. Dữ liệu nghiên cứu là số điểm trong 03 lần dịch của 24 sinh viên đã đạt được, loại hình, tần suất lỗi dịch thuật mà sinh viên mắc phải và các câu trả lời phỏng vấn. Kết quả nghiên cứu cho thấy năng lực dịch của các sinh viên tham gia đã tốt hơn. Năng lực dịch chuyển đổi thông tin và năng lực sử dụng ngôn từ đã có chuyển biến rõ nét nhất. Bài viết có giá trị củng cố thêm nền tảng lý thuyết giảng dạy thực hành biên dịch và là tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu khác.

Từ khóa: Năng lực, liên văn hóa, giao tiếp, dịch đại cương, văn bằng 2, giảng dạy

I. Đặt vấn đề

Dịch là một kỹ năng, một môn học khó. Hầu hết các sinh viên đều thấy lúng túng khi tham gia vào các hoạt động dịch nhất là các sinh viên văn bằng 2 tại khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội. Các em đều có chung một nhận xét là khó. Lần đầu tiên sinh viên tiếp cận hoạt động dịch của khóa học là môn Dịch đại cương. Lúc này sinh viên cũng đã bước sang học kỳ thứ 5 (tương đương bậc 4

trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) với nhiều môn khác cũng khó với áp lực gia tăng. Mục đích của bài báo là thử nghiệm áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram trong việc học môn Dịch đại cương để nâng cao chất lượng tiếp thu và phát triển năng lực thực hành dịch cho các sinh viên và làm giảm đi một phần nào đó về áp lực tâm lý. Trước đây cũng đã từng có một số nghiên cứu về vấn đề này nhưng còn

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội

hạn chế. Pym (2014) chú ý nhiều tới việc áp dụng các yếu tố ngữ dụng và các yếu tố văn hóa trong dịch thuật. Trần Thị Vân Hoài (2022) vừa hướng tới việc nâng cao năng lực giảng dạy biên dịch từ góc nhìn giao tiếp liên văn hóa vừa hướng tới việc phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa cho sinh viên. Cùng nghiên cứu về lĩnh vực năng lực giao tiếp liên văn hóa, Võ Trung Định (2018) nhận định rằng người dịch cần phải có kiến thức chuyên ngành, nắm rõ đặc điểm văn hóa của cả văn bản đích và nguồn, kỹ năng phân tích văn bản. Hai nghiên cứu trên không đề cập đến việc tăng cường năng lực dịch cho người dịch mà chỉ coi dịch thuật là phương tiện để kết nối và đẩy mạnh năng lực giao tiếp liên văn hóa. Kế thừa các phương pháp và lĩnh vực nghiên cứu kể trên, tác giả đi sâu vào nghiên cứu việc phát triển năng lực dịch cho sinh viên dựa trên mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram. Hai câu hỏi nghiên cứu được đặt ra là: 1, Việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram giúp sinh viên Văn Bằng 2 giải quyết được những khó khăn, vướng mắc ở mức độ nào cho hoạt động biên dịch của mình? 2, Các sinh viên thể hiện quan điểm như thế nào đối với việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram trong việc học môn Dịch đại cương? Nghiên cứu có giá trị củng cố thêm nền tảng lý thuyết giảng dạy thực hành biên dịch nói chung và giảng dạy môn Dịch đại cương nói riêng với việc ứng dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa. Bài báo cũng là một tài liệu tham khảo hữu ích theo một khía cạnh nào đó về mặt năng lực giao tiếp liên văn hóa cho các nghiên cứu khác.

II. Cơ sở lý luận

2.1. Định nghĩa về dịch

Nhiều nhà nghiên cứu và dịch thuật nói chung cùng với Catford (1995) đều cho rằng dịch là một cách chuyển đổi, hoán đổi ngôn ngữ nào đó sang một ngôn ngữ khác, từ hình thức này sang hình thức khác. Các phép hoán đổi được thực hiện cho các đơn vị ngôn ngữ như là từ, ngữ, rồi đến mệnh đề rồi câu. Cao nhất là văn bản. Xét theo các yếu tố bên ngoài ngôn ngữ, thì House (2001) nhấn mạnh rằng người dịch cần phải cân nhắc không những các tác động của các ngôn từ sử dụng mà còn phải lưu ý đến cách thức văn hóa tác động đối với người đọc để dịch văn bản cho được đúng và chính xác. Dịch chính là một hoạt động chuyển đổi ngôn ngữ và cũng là một hoạt động thể hiện năng lực giao tiếp liên văn hóa. Như vậy chúng ta có thể hiểu rằng ngoài việc hoán đổi các đơn vị ngôn ngữ ở mức tương đương, dịch thuật còn phải được chú ý đến với các yếu tố bên ngoài ngôn ngữ để đáp ứng được mục đích giao tiếp theo một hoạt động tinh thần nhất định.

2.2. Giao tiếp liên văn hóa và năng lực giao tiếp liên văn hóa

Mọi biểu hiện của từ ngữ trong văn hóa văn bản nguồn và văn bản đích là khác nhau. Theo Deardorff (2008), năng lực giao tiếp liên văn hóa có ba yếu tố cấu thành. Đó là kiến thức nền, kỹ năng ngôn ngữ và thái độ thể hiện tích cực hay tiêu cực. Các yếu tố này cần được cải thiện thường xuyên. Cùng chung quan điểm, Nguyễn Quang (2016) làm rõ thêm rằng kiến thức phải bao quát được hết về đặc trưng văn hóa, ngôn ngữ và lĩnh hội được

các xu hướng mang tính toàn cầu. Kỹ năng phải có chính là các kỹ năng như phê phán, quan sát, phân tích và đánh giá về các vấn đề có ý nghĩa văn hóa. Thái độ thể hiện qua biểu hiện trân trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng các nền văn hóa khác, và họ phải sẵn sàng thu nhận, học hỏi các yếu tố văn hóa khác biệt.

2.3. Mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram

Mô hình năng lực liên văn hóa của Byram (1997) có thể được coi là một mô hình lan truyền các kỹ năng khác nhau. Cụ thể các bước là: 1- Nhận thức đa chiều về văn hóa. Thể hiện sự bao gồm các nền văn hóa nói chung và kiến thức về các nền văn hóa khác nhau cụ thể cần phải thụ đắc. 2 - Thái độ thể hiện liên văn hóa. Đó là sự hiếu kỳ, cởi mở và tò mò, tôn trọng hành vi, giá trị và đức tin của người khác. 3- Kiến thức phản ánh liên văn hóa. 4- Kỹ năng khám phá và tương tác. Đây chính là khả năng thích nghi tốt, học hỏi nhanh, hòa nhập tốt với các môi trường liên văn hóa. 5- Kỹ năng thực hành diễn giải và liên hệ ý tưởng. Đó là khả năng đánh giá, khả năng phê phán các mối liên hệ liên văn hóa.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Bối cảnh nghiên cứu

Hiện nay một số sinh viên văn bằng hai tại khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội đang gặp nhiều khó khăn và lúng túng trong việc học môn Dịch đại cương sao cho hiệu quả. Môn học này vừa có cả lý thuyết cơ sở vừa có cả thực hành. Môn Dịch đại cương gồm có 08 buổi, mỗi buổi gồm có 04 tiết, trong môn học có cả lý thuyết cơ sở và thực hành dịch Anh

-Việt và Việt- Anh. Đây là lần đầu tiên họ được tiếp cận với môn Dịch cho nên họ có nhiều bỡ ngỡ. Việc kết nối giữa lý thuyết và thực hành đang còn gặp nhiều rào cản về cách sử dụng ngôn ngữ.

3.2. Đối tượng nghiên cứu và công cụ nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu trong bài viết là 24 sinh viên văn bằng 2 khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội đang học môn Dịch đại cương với các độ tuổi đã lớn và đã đi làm. Họ có trình độ khác nhau và ngành nghề khác nhau và mục tiêu học tập khác nhau. Khi mới bắt đầu vào môn học, các sinh viên đều cảm thấy rằng họ không có một chút tự tin nào trong việc luyện tập dịch các văn bản. Dịch là một môn tích hợp nhiều kỹ năng khác nhau mà họ thì lại đang thiếu rất nhiều. Công cụ nghiên cứu là 03 lượt kiểm tra (01 đầu vào, 02 kiểm tra cuối mỗi chu kỳ), 02 bảng thống kê các loại lỗi dịch thuật và các câu hỏi phỏng vấn.

3.3. Phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu

Phương pháp nghiên cứu của bài viết là nghiên cứu hành động. Với nhiều năm kinh nghiệm nghiên cứu, Burns (2010) cho rằng nghiên cứu hành động rất lý tưởng cho việc tiến hành nghiên cứu về các tình huống giảng dạy và học tập. Các nhà giáo dục cũng như là các nhà chuyên môn cần sử dụng nghiên cứu hành động để kiểm tra, xử lý hoặc cải thiện một vấn đề giáo dục thực tế nào đó.

Tác giả mong muốn tìm hiểu các mặt tác động của việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram đối với sinh viên trong việc học môn Dịch

đại cương. Nghiên cứu hành động của Burns (2010) gồm có 02 chu kỳ, mỗi một chu kỳ sẽ diễn ra trong 04 tuần. Trong mỗi một chu kỳ, đều có 04 bước nghiên cứu. Bốn bước cụ thể của mỗi chu kỳ là:

1. Thi kiểm tra đầu vào và xác định các vấn đề để lập kế hoạch cho hành động: tác giả thông báo đến các sinh viên trong lớp biết rõ về áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram đối với việc học môn Dịch đại cương.

2. Thực hiện các bước theo kế hoạch: Giảng viên yêu cầu sinh viên chuẩn bị các bài dịch ngắn Anh- Việt và Việt -Anh ở nhà từ trước. Các chủ đề liên quan đến văn hóa là: ăn uống, thời trang, du lịch, và văn học nghệ thuật. Tra cứu tìm hiểu về các yếu tố đặc trưng, đặc điểm liên quan đến liên văn hóa theo từng chủ đề và nội dung cho trước. Thực hiện các kỹ năng khám phá, diễn giải và liên hệ hoặc liên tưởng đến các ý tưởng, khái niệm cần dịch. Sinh viên tuân thủ các bước: 1- Luyện kỹ năng nhận thức sâu sắc về văn hóa, 2 - Thể hiện thái độ liên văn hóa, 3- Luyện kỹ năng nắm vững tri thức liên văn hóa, 4- Luyện kỹ năng khám phá và tương tác, 5- Luyện kỹ năng thực hành diễn giải và liên hệ ý tưởng.

3. Giảng viên lập danh sách các tiêu chí để theo dõi và quan sát các loại lỗi (về lựa chọn từ, cấu trúc câu, ngữ pháp, văn phong, ...) mà sinh viên hay mắc phải trong các bài luyện Dịch.

4. Tiến hành làm bài thi dịch cuối chu kỳ 1. Giảng viên chấm bài kiểm tra dựa trên các tiêu chí như: Thông điệp chính xác, liên kết và mạch lạc, văn phong diễn đạt, thông tin và cấu trúc phù hợp, tính tự nhiên và ngữ pháp. Đối chiếu bài

thi với bài kiểm tra đầu vào.

Sang chu kỳ hai, khi lập kế hoạch mới, tác giả phải căn cứ vào kết quả đã thu được của chu kỳ lần 1. Tiến hành điều chỉnh các bước nghiên cứu, nội dung, mức độ nghiên cứu.

Các hoạt động điều chỉnh cho chu kỳ lần 2 là:

- Đẩy mạnh các hoạt động chuẩn bị bài, tra cứu các khái niệm, liên hệ thực tế.

- Phân tích các cấu trúc ngữ nghĩa của câu, văn bản, ẩn dụ, hoán dụ và các công cụ liên kết.

- Phân tích văn bản theo các tiêu chí: chủ đề của văn bản, mục đích của văn bản, thể loại văn, cấu trúc bài viết, ngữ pháp và cú pháp, lựa chọn từ vựng, đặc trưng phong cách, lập luận logic mạch văn, văn hóa và văn cảnh.

- Hướng dẫn sinh viên sử dụng các phép liên tưởng.

- Giảng viên hướng dẫn sinh viên cách xác định thông điệp chính xác, liên kết và mạch lạc, văn phong diễn đạt, thông tin và cấu trúc phù hợp, tính tự nhiên và ngữ pháp.

Đến cuối chu kỳ 2, tác giả phải tiến hành đối chiếu, so sánh dữ liệu, kết quả của 02 giai đoạn với nhau để tìm ra sự tiến bộ khác biệt hoặc những thay đổi tích cực. Song song với nghiên cứu hành động là việc thống kê các loại lỗi từ các bài kiểm tra viết trên lớp cho lần 1, lần 2 và phỏng vấn.

Tác giả phân tích dữ liệu thu được theo các tiêu chí sau: mức độ chênh lệch giữa các mức điểm, phần việc mà sinh viên làm được trong các bài Dịch cũng như bài kiểm tra, các loại lỗi dịch, tần

xuất mắc lỗi, tỉ lệ phần trăm tương ứng, thành phần chính và phụ của các hoạt động dịch.

Sau mỗi một chu kỳ, tác giả tiến hành phỏng vấn qua gặp gỡ sinh viên trực tiếp trên lớp và đặt câu hỏi trên nhóm zalo chung của lớp và ghi chép dữ liệu các câu

trả lời về các vấn đề có liên quan đến thái độ, quan điểm của sinh viên đối với điểm mạnh, điểm yếu của việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram trong việc học môn Dịch đại cương cũng như là trải nghiệm, kinh nghiệm của bản thân sinh viên rút ra được là gì.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả của các bài kiểm tra đầu vào và thi cuối chu kỳ 1 và 2

Bảng 1. Kết quả của các bài thi và kiểm tra

Sinh viên	Kiểm tra đầu vào	Điểm thi lần 1	Điểm thi lần 2	Ghi chú
1	6,2	6,2	7,5	Các tiêu chí đánh giá trong bài thi là: Thông điệp chính xác, liên kết và mạch lạc, văn phong diễn đạt, phù hợp thông tin và cấu trúc, tính tự nhiên, cấu trúc ngữ pháp, lựa chọn từ ngữ. Các mức điểm sử dụng chấm bài thi là: Từ (8,0 - 10): Giỏi Từ (6,5 - 7,9): Khá Từ (5,0 - 6,4): Trung bình Từ (3,5 - 4,9): Yếu Từ (1,0 - 3,4): Kém
2	4,8	5,3	5,2	
3	6,0	6,6	7,2	
4	4,3	4,5	4,4	
5	5,9	5,8	5,8	
6	5,6	5,5	6,0	
7	4,2	4,1	4,6	
8	5,7	4,4	5,4	
9	4,6	4,3	6,4	
10	4,7	6,3	7,2	
11	6,3	7,6	8,0	
12	6,0	6,4	7,3	
13	4,5	4,7	5,3	
14	5,8	4,6	5,6	
15	6,2	7,0	7,5	
16	5,9	5,4	5,4	
17	5,5	7,4	8,0	
18	6,2	5,8	5,8	
19	7,3	8,0	8,2	
20	4,2	4,3	5,7	
21	5,5	6,2	6,8	
22	5,2	6,3	7,4	
23	4,8	5,5	6,3	
24	4,5	6,3	7,6	

Kết quả thống kê trong Bảng 1 cho thấy các sinh viên đã thể hiện được sự tiến bộ về năng lực dịch của mình qua điểm số của 03 bài làm. Ở đầu vào không có em nào đạt mức giỏi. Sau chu kỳ 1 có 01 em đạt và sang chu kỳ 2 có 03 (13%) em đạt loại giỏi. Tại mức khá, có 01 em

đạt yêu cầu đầu vào. Sang chu kỳ 1 thì tăng lên 04(16%) em và chu kỳ hai là 09 (38%) em. Tại mức trung bình, điểm đầu vào có 14 (58%) em. Sang chu kỳ 1 thì giảm xuống còn 12 (50%) và sang chu kỳ 2 thì giảm xuống còn 10 (41%). Đặc biệt là số sinh viên ở mức yếu giảm mạnh. Từ

lúc điểm đầu vào là có 9 (38%) em, nhưng sang đến chu kỳ 2 thì chỉ còn 2 (8%) em. Như vậy so với mặt bằng chung về nhận thức, trình độ, môi trường học tập, thì đối với các sinh viên văn bằng 2 khoa Tiếng

Anh, Trường Đại học mở Hà Nội, đây là một tiến bộ đáng khích lệ, điểm khá đã tăng lên tuy rằng đây chưa phải là một tiến bộ vượt bậc.

4.2. Kết quả từ bảng thống kê các loại lỗi dịch thuật thuộc chu kỳ 1 và 2

Bảng 2. Thống kê các loại lỗi dịch thuật thuộc chu kỳ 1 và 2

Sinh viên	Tổng số lỗi dịch thuật trong bài thi cuối chu kỳ 1	Tổng số lỗi dịch thuật trong bài thi cuối chu kỳ 2	Ghi chú
1	14	7	Các loại lỗi sinh viên hay mắc phải là: Lỗi hiểu nhầm bài nguồn. Lỗi sử dụng ngôn từ. Lỗi cấu trúc trình bày. Lỗi dịch chuyển đổi thông tin. Các lỗi kỹ thuật. Các lỗi ngữ pháp. Lỗi lựa chọn từ. Lỗi không áp dụng văn cảnh. Các mức lỗi: Từ (1-4) lỗi: Giỏi Từ (5-10) lỗi: Khá Từ (11-15) lỗi: Trung bình Từ (16-20) lỗi: Yếu Từ (trên 20) lỗi: Kém
2	13	12	
3	6	8	
4	17	16	
5	13	11	
6	12	12	
7	16	16	
8	18	13	
9	19	14	
10	14	7	
11	5	2	
12	13	5	
13	17	12	
14	18	13	
15	6	6	
16	15	13	
17	7	3	
18	14	11	
19	4	2	
20	18	12	
21	11	7	
22	12	5	
23	13	11	
24	14	6	

Bảng 2 cho thấy một bức tranh toàn cảnh là số lỗi các loại mắc phải của sinh viên giữa chu kỳ 1 và 2 đã giảm đi đáng kể. Số lỗi này tỷ lệ thuận với số điểm mà sinh viên đạt được trong bài thi. Dữ liệu cho thấy rằng ban đầu năng lực dịch của sinh viên đang còn khá yếu. Việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram cho sinh viên trong việc học môn Dịch đại cương trong dịch thuật đã có tác

dụng cải thiện năng lực đáng kể. Ở chu kỳ 1 số sinh viên mắc lỗi ít nhất và đạt loại giỏi là 1. Sang chu kỳ số sinh viên mắc lỗi ít nhất và đạt loại giỏi là 3 chiếm 13%. Sang mức khá, số sinh viên mắc từ 5 đến 10 lỗi phổ biến trong chu kỳ 1 là 4 em bằng 16% và chu kỳ 2 là 9 em với 38%. Sang mức trung bình thì số lượng các em mắc nhiều lỗi đã giảm dần từ 50% trong chu kỳ 1 xuống 41% trong chu kỳ 2. Đối với mức yếu thì số

lượng những em mắc nhiều lỗi cũng giảm từ 7 em (30%) trong chu kỳ 1 xuống còn 2 em bằng 8% trong chu kỳ 2.

Điều đó cho thấy việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram trong việc học môn Dịch đại cương đã có kết quả khả quan. Các sinh viên đã thực hiện được và đã đạt được một số tiến bộ so với chu kỳ ban đầu. Điều quan trọng là số lỗi mắc ít hơn thì năng lực dịch đã được cải thiện. Kết quả nghiên cứu hành động cho thấy trên hai phần ba sinh viên đã tiến bộ tuy chưa ở mức vượt bậc. Các sinh viên đã cẩn thận hơn trong việc sử dụng ngôn từ có liên quan đến các yếu tố văn hóa của ngôn ngữ đích trong đó có việc lựa chọn từ ngữ và xử lý được các từ ngữ mơ hồ, tối nghĩa. Xét theo cấp độ nhận thức trên thang phân loại của Bloom (được Anderson và Krathwohl, 2001 hiệu chỉnh), thì cách hành văn trong các bài thi đã chuyển từ mức độ vận dụng (3) sang mức độ phân tích (4) thể hiện qua mức điểm đã tăng lên và số lỗi vi phạm đã giảm đi. Có một số bài đã thể hiện được việc sử dụng ngôn ngữ từ mức hiểu (2) sang mức vận dụng (3).

So với các nghiên cứu trước đây, tác giả đi theo một hướng thực tiễn khác. Các bài trước như Võ Trung Định (2018) đi sâu vào nghiên cứu, phân tích các yếu tố ngữ dụng trong dịch thuật từ góc độ giao tiếp liên văn hóa. Trần Thị Vân Hoài (2022) nghiên cứu định hướng về việc lập ra chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy môn biên dịch theo hướng liên văn hóa và giảm nhẹ các yếu tố ngôn ngữ. Còn tác giả thì lại vận dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram vào

việc cải tiến và phát triển năng lực biên dịch Anh - Việt và Việt Anh cho sinh viên văn bằng 2 tại khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội. Đây là một khoảng trống nghiên cứu mà tác giả mong muốn hoàn thiện và áp dụng.

4.3. Kết quả từ các câu hỏi phỏng vấn và thảo luận

Để tìm hiểu quan điểm của sinh viên văn bằng hai đối với việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram trong việc học môn Dịch đại cương, tác giả chủ động phỏng vấn khoảng 16 sinh viên trong lớp theo hình thức lựa chọn ngẫu nhiên về các vấn đề liên quan có tác động một phần đến năng lực giao tiếp liên văn hóa. Có 53% sinh viên nhận ra rằng nghĩa của từ đôi khi không có tác dụng gì cho việc dịch một văn bản mà là nét văn hóa sử dụng của từ. 64% sinh viên nhất trí rằng kỹ năng phân tích câu và mạch văn quyết định nhiều đến chất lượng bản dịch. 51% sinh viên cho rằng năng lực ngôn ngữ tốt sẽ đẩy nhanh được quá trình giao tiếp liên văn hóa trên văn bản dịch. 77% sinh viên thú nhận rằng họ chưa thực sự quan tâm nhiều đến việc nhận thức đa chiều về văn hóa sử dụng ngôn từ. 47% sinh viên giải thích các biểu hiện văn hóa sẽ giúp cho họ lựa chọn được cách sử dụng từ ngữ phù hợp. Có 87% số sinh viên được hỏi trả lời rằng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram thực sự đã định hướng cho họ một phương pháp học có tính đào sâu kiến thức. Như vậy, có thể thấy rằng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram có tác động tích cực đối với nhận thức vận dụng ngôn từ của sinh viên trong quá trình dịch. Hơn nữa việc vận

dụng kiến thức liên văn hóa cho môn học Dịch đại cương là không khó, không gây trở ngại gì nhiều lắm cho sinh viên khi thực hiện. Đối chiếu kết quả của phòng vấn với kết quả của các bài thi, thì tác giả thấy rằng các sinh viên thể hiện được một thái độ tích cực đối với việc áp dụng mô hình Byram. Thái độ đó đã thể hiện qua điểm số mà họ đạt được.

V. Ứng dụng nghiên cứu và kết luận

5.1. Ứng dụng nghiên cứu

Một số lưu ý khi áp dụng mô hình hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram:

- Giảng viên lập ra một danh sách các sự khác biệt về văn hóa sử dụng (diễn đạt) ngôn từ giữa tiếng Anh và tiếng Việt.

- Giảng viên hướng dẫn sinh viên đặt các câu hỏi kiểm tra về cách diễn đạt từ ngữ sau khi dịch: người Việt/ Anh có nói hay viết như vậy không? Các câu sẽ được diễn đạt như thế nào khi dịch ngược trở lại? Sử dụng từ đồng nghĩa/ ngược nghĩa khác thay thế cho từ ngữ đã sử dụng trong câu liệu có ổn không?

- Giảng viên giao bài tập dịch trước về nhà theo hướng tạo cơ hội cho sinh viên tự tiếp cận và tra cứu các khái niệm về văn hóa sử dụng từ ngữ như: nhận biết, phân loại từ ngữ, tìm kiếm từ phù hợp, sửa lỗi dùng từ ngữ, cấu trúc câu, đoạn văn ngắn,...

- Phát triển tư duy phản biện qua các bài tập liên hệ nghĩa của từ, bài tập chọn từ sử dụng các loại nghĩa chính hoặc thứ yếu/ phái sinh, chấp nhận sự mơ hồ, mức độ phức tạp trong bối cảnh giao tiếp.

- Liệt kê các tình huống, các cách diễn đạt ngôn từ theo khoảng cách xã hội.

Hướng dẫn tiếp cận các tài liệu văn hóa trong thực tiễn cuộc sống như phim ảnh, sách truyện, tạp chí và âm nhạc.

5.2. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy việc áp dụng mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram cho các hoạt động học của môn Dịch đại cương là không có nhiều khó khăn. Việc giảng viên đưa ra các yêu cầu tra cứu các thông tin, tri thức liên văn hóa trước các bài giảng là điều bình thường, phù hợp theo phương pháp lấy sinh viên làm trung tâm và sinh viên có thể làm được. Đây cũng là cách các sinh viên văn bằng hai khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội vừa nâng cao được kiến thức văn hóa, phương pháp dịch vừa tự trang bị cho mình một năng lực giao tiếp liên văn hóa tốt. Điều quan trọng là với mô hình này thì sinh viên vừa tự chủ động được hoạt động học của mình vừa cảm thấy tự tin nhiều hơn trong việc dịch văn bản. Những kiến thức về phong tục tập quán, bối cảnh văn hóa, tục ngữ, điển tích, nhân vật lịch sử, điển cố, thành ngữ, và những kiến thức liên quan sẽ giúp sinh viên dịch nhanh hơn, đầy đủ hơn và chính xác hơn mà không cần tra từ điển.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Anderson, L. W. & Krathwohl, D. R. (2001). *A Taxonomy for learning, teaching and assessing: A revision of Bloom's Taxonomy of Educational Objectives*. New York: Longman.
- [2]. Burns, A. (2010). *“Doing Action Research in English Language Teaching: A Guide for Practitioners”*. Routledge, New York.

- [3]. Byram, M. (1997). *Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence*. London: Multilingual Matters.
- [4]. Catford, J. (1995). *A linguistic Theory of Translation*. London. Oxford University Press.
- [5]. Deardorff, D. K. (2008). "Intercultural Competence: A Definition, Model and Implications for Education Abroad." In *Developing Intercultural Competence and Transformation: Theory, Research, and Application in International Education*, ed. Victor Savicki. pp. 32-52. Sterling, VA: Stylus.
- [6]. House, J. (2001). Translation Quality Assessment. *Linguistic description versus social evaluation*, 243-257.
- [7]. Pym, A. (2014). *Translating between languages*. Routledge Handbook of Linguistics. London and New York: Routledge. Retrieved 1st July, 2025 from: http://usuaris.tinet.cat/apym/on-line/translation/2014_translating_between_languages.pdf
- [8]. Nguyễn, Q. (2016). Từ năng lực ngôn ngữ đến năng lực liên văn hóa. *Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài*, 32 (3), tr. 1-9. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [9]. Trần, T.V. H. (2022). *Giảng dạy biên dịch nhìn từ góc độ giao tiếp liên văn hóa*. Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. HCM.
- [10]. Võ, T. Đ. (2018). Phân tích ngữ dụng trong dịch thuật từ góc độ giao tiếp liên văn hóa. *Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế Nghiên cứu Liên ngành về Ngôn ngữ và Giảng dạy Ngôn ngữ lần thứ IV*. Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế. Truy cập ngày 19/02/2025 từ https://csdlkhoahoc.hueuni.edu.vn/data/2018/12/K%E1%BB%B6_Y%E1%BA%BEU_H_%E1%BB%98I_TH%E1%BA%A2O.pdf

IMPROVING SECOND- DEGREE MAJORS' TRANSLATION COMPETENCE VIA BYRAM'S MODEL: ACTION RESEARCH AT THE FACULTY OF ENGLISH, HANOI OPEN UNIVERSITY

*Nguyen The Hoa*²

Abstract: *This article aims at exploring a teaching strategy to improve the second-degree students' competence in doing the translation at the Faculty of English, Hanoi Open University when they learn "The Basics of Translation". The writer uses the action research to test the application of Byram's model of intercultural communication competence to teaching the subject. The research data consist of the scores of the 3 translation exams for 24 students, the frequencies and types of translation errors and student's responses in interviews. The results of the research reveal that student's translation competence has been improved, thanks to the pre-prepared tasks in lecturer's assignments for searching and thorough studying intercultural communication competence. The competence of message rendering and of using language has changed for the positive sides. The article is of a great help to the consolidation of the theoretical bases for teaching translation and it is a useful reference for other studies.*

Keywords: *Communication, competence, teaching, intercultural, second degree, general translation*

² Hanoi Open University